

Will Durant

đảo Liêu Đông, Nga ép Nhật phải trả đất đó cho Trung Hoa mà lấy một số tiền bồi thường (là 30 triệu lạng bạc); ba năm sau Nga chiếm ngay Liêu Đông và xây thành đắp lũy liên. Năm 1898, vì hai nhà truyền giáo bị giết, Đức chiếm đất Giao Châu. Trung Hoa trước kia là một cường quốc, bây giờ bị chia cắt thành nhiều "khu vực ảnh hưởng", trong mỗi khu vực thuộc về một cường quốc châu Âu và họ, kẻ trước người sau, đòi các đặc quyền về khai thác mỏ và về thương mại. Thấy Trung Quốc bị qua phân như vậy, Nhật nóng lòng cảm thấy nước đó sau có thể ích lợi cho mình nhiều, bèn đứng về phe Mĩ, đòi áp dụng nguyên tắc: *«khai phóng môn hộ»*: họ công nhận các nước châu Âu có "khu vực quyền lợi" nhưng các thuế nhập khẩu, phí tổn chuyên chở, phải đồng đều cho mọi nước trên khắp lãnh thổ Trung Hoa. Muốn có một tư thế tốt để can thiệp vào việc Trung Hoa, Mĩ chiếm Phi Luật Tân của Y Pha Nho (1898) như vậy là xác nhận ý muốn chia phần rồi.

Trong khi đó, một bi kịch khác xảy ra trong vòng cung cấm ở Bắc Kinh. Khi liên quân Anh Pháp vô kinh đô sau chiến tranh nha phiến thứ nhì (1860), nhà vua còn trẻ tuổi Hàm Phong chạy trốn lên Nhiệt Hà, rồi mất ở đó năm sau, để lại một người em trai mới năm tuổi. Bà quý phi, mẹ của em nhỏ đó, nắm hết quyền trong nước - sử gọi là *Từ Hi thái hậu*. - khéo trị nước suốt một chế độ, mặc dầu tàn bạo và trắng trợn. Thời trẻ bà dùng nhan sắc mà chiếm địa vị hơn người. Bây giờ bà dùng tài năng và nghị lực mà thống trị. Khi con trai bà chết đúng vào lúc sắp tới tuổi trưởng thành

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

(1875), bà chẳng kể gì tới tiền lệ, bất chấp các lời dị nghị, đưa lên ngôi vị thanh niên nữa, *Quang Tự*, để bà tiếp tục cầm quyền. Trong một thế hệ, bà thái hậu cương quyết ấy được một số chính trị gia có tài giúp sức như *Lí Hồng Chương*, giữ cho Trung Quốc được thái bình và tránh được phần nào lòng tham vô độ của Âu, Mĩ. Nhưng Nhật Bản thỉnh linh tấn công Trung Quốc, thắng, sau đó đất đai, chủ quyền lần lần lọt vào tay cường quốc châu Âu, nên tại kinh đô nổi lên một phong trào dân chúng mạnh mẽ muốn noi gương Nhật Bản học hỏi Âu Tây, tổ chức một đạo quân mạnh, xây cất đường xe lửa và các nhà máy, tóm lại là rán đạt được sức mạnh về kĩ nghệ nhờ đó mà Nhật và Âu phú cường lên được. Từ Hi thái hậu và các cận thần cực lực chống đối phong trào ấy, nhưng phong trào ngầm lôi cuốn được vua *Quang Tự* lúc này có đủ quyền hành rồi. Rồi đột nhiên, nhà vua không hỏi ý kiến “Phật bà” - triều đình gọi thái hậu Từ Hi - như vậy - ban hành (1898) một loạt sắc lệnh táo bạo; những sắc lệnh này nếu thực hành được thì Trung Hoa đã yên ổn nhảy được một bước lớn theo con đường Âu hóa, nhà Thanh không bị sụp đổ mà Trung Hoa cũng không bị hỗn loạn, khốn cùng. Ông vua trẻ ấy ra lệnh mở những trường mới để dạy không những tử thư ngữ kinh mà cả khoa học, văn học và kĩ thuật Âu tây nữa; ông tính xây cất đường xe lửa, luyện tập quân đội theo lối mới để đương đầu với cơn khủng hoảng lúc này: bị bọn cường quốc bao vây từ phía, khôn khéo buộc chúng ta phải nhượng cho họ mọi quyền lợi, dè bẹp chúng ta bằng sức mạnh tập

Will Durant

trung của họ.” Thái hậu bắt binh về những sắc lệnh mà bà cho là táo bạo, cách mạng quá sớm đó, sai nhất vua Quang Tự vào Doanh Đài [trong hồ Tây Uyển], hủy bỏ hết các sắc lệnh trên rồi lại nắm hết quyền hành.

Lúc đó có một phong trào phản đối rất mạnh mẽ các tư tưởng Âu Tây mà thái hậu khéo léo lợi dụng ngay. Một đảng lấy tên là Nghĩa Hòa đoàn - trong sử gọi là “Quyền Phi”. - mới thành lập để lật đổ nhà Thanh, tức lật đổ bà. Họ nghe theo, đòi trục xuất hết bọn ngoại nhân ra khỏi nước, rồi vì cuồng nhiệt ái quốc, họ bắt đầu hạ sát tất cả các tín đồ Ki Tô giáo ở khắp nơi (1900). Liên quân tám nước [Anh, Pháp, Đức, Mĩ, Nhật, Áo, Nga] lại tiến về Bắc Kinh nhưng lần này để bảo vệ sinh mạng các người Âu trốn trong khu các công sứ quán. Thái hậu cùng hoàng gia và triều đình chạy vô Tây An, và quân đội Anh, Pháp, Nga, Đức, Nhật, Mĩ tàn phá kinh đô, giết rất nhiều dân chúng, cướp bóc của cải ⁽¹⁾. Liên quân buộc Thanh đình phải bồi thường binh phí 330 triệu Mỹ kim ⁽²⁾ và để bảo đảm số tiền ấy, họ tự cho họ quyền kiểm soát nhà thương chính Trung Hoa và nắm độc quyền bán muối. Sau này Mĩ, Anh, Nga, Nhật trả lại

(1) Đại úy Brinkley viết: “Người Da trắng nào cũng kinh hoàng ghê tởm khi hay tin bốn chục phụ nữ truyền giáo và hai mươi trẻ em bị bọn Quyền Phi giết. Nhưng riêng ở Tungchow, người Trung Hoa không hề chống cự, hai bên cũng không đánh nhau nữa, mà năm trăm sáu mươi ba phụ nữ Trung Hoa trong giới qui phải đã phải tự tử vì bị quân ngoại quốc làm nhục”

(2) Sử Trung Hoa chép lại 450 triệu lạng bạc.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

Trung Hoa một phần lớn số tiền bồi thường ấy, bằng cách họ cấp học bổng cho một số sinh viên Trung Hoa qua học các đại học của họ. Cử chỉ quảng đại ấy giúp cho Trung Hoa canh tân hơn tất cả các biện pháp trong cuộc xung đột dai dẳng và bi đát giữa Đông và Tây đó.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

II. MỘT NỀN VĂN MINH CÁO CHUNG

Các «Sinh viên quĩ bồi thường» - Họ Âu hóa - vai trò của họ trong việc làm cho Trung Hoa tan rã - Vai trò của nhà truyền giáo - Tôn Dật Tiên, người theo Kitô giáo - Tuổi trẻ phiêu bạt - Muốn gặp Lí Hồng Chương - Dự định làm cách mạng - Cách mạng thành công - Viên Thế Khải - Tôn Dật Tiên mất - Loạn lạc và cướp bóc - Chủ nghĩa cộng sản - Cuộc Bắc phạt - Tưởng Giới Thạch - Người Nhật ở Mãn Châu - Tại Thượng Hải.

Các sinh viên được bốn nước Mĩ, Anh, Nga, Nhật dùng số tiền Trung Hoa bồi thường để cấp học bổng cho đó với hàng ngàn sinh viên khác bèn xuất dương để tìm hiểu nền văn minh của những kẻ đã thắng họ. Nhiều người qua Anh, một số đông hơn qua Mĩ, Đức hoặc Nhật, mỗi năm tại riêng các đại học Mĩ cũng đã có mấy trăm sinh viên Trung Hoa tốt nghiệp. Họ đương ở các tuổi thanh xuân, tâm hồn dễ cảm, chưa đánh giá được đúng sự thâm thúy của văn hóa truyền thống của họ. Họ thần phục, hăm hở tiếp thu khoa học, lịch sử, các phương pháp cùng các tư tưởng phương Tây, họ kinh dị về sự tiện nghi, vui thích của đời những người chung quanh họ, về sự tự do trong cử động, dáng đi của các dân tộc Âu Mĩ. Họ học triết học phương Tây, hết tin tôn giáo của tổ tiên mà họ muốn chối bỏ, lại được các ông thầy mới khuyến khích, họ chống lại nền văn minh cổ

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

truyền. Mỗi năm có hằng ngàn thanh niên vong bản ấy trở về Trung Hoa; bực mình vì thấy đồng bào mình lạc hậu, họ vung tay gieo rắc tinh thần chỉ trích và cách mạng trong dân chúng.

Phải nhận rằng hoàn cảnh đã tiếp tay họ. Hai thế hệ tu sĩ truyền giáo và thương nhân từ phương Tây qua đã, có lẽ vô tình, gây các ổ trụ lạc làm bại hoại phong tục; bọn người da trắng ấy sống đầy đủ tiện nghi khiến cho thanh niên Trung Hoa phải thèm; tuy là một thiểu số, nhưng một thiểu số rất hoạt động, họ phá hoại những tin tưởng làm cơ sở cho luân lý cổ Trung Hoa; họ hô hào bỏ sự thờ phụng tổ tiên, và tuy họ giảng một đạo kitô nhân từ, nhưng nếu cần thì họ cũng dùng những đại bác lớn, bắn rất trúng để tự bảo vệ và cho Trung Hoa thấy sức mạnh của họ. Kitô giáo thời nguyên thủy bệnh vực kẻ bị áp bức, bây giờ lại gieo mầm cách mạng trong tâm hồn những người Trung Hoa cải giáo.

Một trong những người cải giáo ấy khai thác một điền sản nhỏ gần Quảng Châu. Năm 1866 nông dân tám thường ấy sanh Tôn Văn một người con trai sau làm thế giới điền đảo mà có lẽ vì mĩa mai, thế giới gọi là Tôn Dật Tiên, nghĩa là ông Tiên yên vui, ⁽¹⁾ Tôn cuồng tín đạo Kitô tới hồi về bậy lên mặt các ông thần thờ trong một ngôi miếu của làng ông. Một người anh đã lập nghiệp ở quán đảo Hạ Uy Di

(1) Durant lầm: Dật Tiên là tên tự của Tôn Văn (tên hiệu là Trung Sơn) không do thế giới hoặc xã hội đặt cho ông mà do ông tự chọn.

Will Durant

bảo ông qua Honolulu, cho ông vào nội trú trong một trường của một cố đạo giáo phái Anh để được dạy dỗ hoàn toàn theo Âu Tây. Trở về Trung Hoa, Tôn vào một trường y khoa của người Anh và ông là người Trung Hoa đầu tiên tốt nghiệp ở đây. Nền giáo dục ấy diệt hết các tín ngưỡng ở ông, mà những sĩ nhục ông và các đồng bào của ông phải chịu trong các sở quan thuế do người Âu kiểm soát, trong các tô giới của người Âu càng làm cho ông phẫn uất, hướng về cách mạng. Thấy Thanh đình tham nhũng, lạc hậu, khiến cho một nước mệnh mông phải thua Nhật Bản nhỏ xiu, rồi bị các cường quốc châu Âu chia cắt thành những khu vực ảnh hưởng kinh tế của họ, ông lấy làm nhục nhã, tin rằng muốn giải phóng Trung Hoa thì trước hết phải lật đổ nhà Thanh đã.

Những vận động đầu tiên của ông cho ta thấy ông vừa tự tín, có lí tưởng, vừa ngây thơ. Ông thuê một chiếc tàu, bỏ tiền túi ra đi một ngàn sáu trăm dặm Anh lên phương Bắc, tính yết kiến Li Hồng Chương lúc đó làm phó nhiếp chính dưới quyền Từ Hi thái hậu, trình với Li kế hoạch của ông để canh tân Trung Hoa, lập lại uy thế cho Trung Hoa. Không được Li tiếp, ông bắt đầu một cuộc đời phiêu bạt, lang thang khắp nơi quyền tiền để làm cách mạng. Ông được nhiều hội buôn và hội kín giúp vì họ oán Thanh đình, muốn có một chế độ chính trị chấp nhận cho giới thương gia và kĩ nghệ gia một địa vị xứng với sự giàu có mỗi ngày mỗi tăng của họ. Tôn lại xuất dương, quyền được những số tiền nhỏ của một hiệu thợ giặt ủi và một ngàn con buôn Trung Hoa.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

Ở Londres, công sứ quán Trung Hoa bắt ông một cách trái phép, định còng tay ông giải về Thanh đình, nhưng nhờ sự can thiệp của một nhà truyền giáo, thầy học cũ của ông, chính phủ Anh bắt công sứ quán Trung Hoa phải trả tự do cho ông. Ông lại đi khắp thế giới mười lăm năm nữa, từ thị trấn nọ đến thị trấn kia, quỳn được 50 triệu quan Pháp, mà hình như ông không đụng đến một đồng, bao nhiêu tiêu pha, ông chịu lấy hết. Rồi thỉnh linh, trong một cuộc hành trình, ông nhận được tin cho hay rằng lực lượng cách mạng đã làm chủ được Hoa Nam, đương tiến lên phương Bắc; và người ta lựa ông làm Tổng thống lâm thời của nước Cộng hòa Trung Hoa. Vài tuần sau, ông đặt chân lên Hương Cảng, được hoan hô nhiệt liệt, cũng tại nơi đó hai chục năm trước ông bị các công chức Anh làm nhục.

Thái hậu Từ Hi mất năm 1908, sau khi thu xếp cho vua Quang Tự chết trước bà một ngày trong chỗ ông bị giam. Và chỉ định Phổ Nghi, một người cháu của Quang Tự, lên ngôi bà [tức vua Tuyên Thống]. Phổ Nghi hiện nay làm vua Mãn Châu Quốc [thuộc Nhật] ⁽¹⁾. Trong mấy năm cuối cùng của đời bà và trong năm đầu của vua Tuyên Thống bé con, Thanh đình đã ban nhiều cái cách để canh tân Trung Hoa: Xây đường xe lửa, bằng vốn ngoại quốc và dưới sự điều khiển của các kĩ sư ngoại quốc, bỏ chế độ thi cử cũ, lập một chế độ giáo dục mới, triệu tập một Quốc hội cho năm 1910, và định một chương trình chín năm để tiến lần

(1) Cuốn này viết trước thế chiến thứ nhì. Phổ Nghi hiện nay (1974) làm một thường dân, coi sóc vườn tược ở Bắc Kinh.

Will Durant

lần đến chế độ quân chủ lập hiến, và sau cùng tới chế độ phổ thông đầu phiếu tùy theo những tiến bộ của giáo dục. Sắc lệnh ban bố chương trình ấy ghi thêm câu này: “Những cải cách ấy, thực hiện vội vàng quá thì rất cuộc chỉ sẽ phí sức thôi”. Nhưng không thể dùng lỗi thú nhận một triều đại đã kiệt sức rồi ấy mà ngăn chặn được bước tiến của cách mạng. Ngày 12 tháng hai năm 1912, ông vua trẻ tuổi bị các cuộc nổi loạn bao vây từ phía, mà không có một đạo quân nào bảo vệ mình, đành phải thoái vị, còn thái hậu nhiếp chính, ban một bài chiếu lạ lùng nhất trong lịch sử Trung Quốc.

Ngày nay toàn dân hướng về chính thể Cộng hòa... Ý Trời và lòng dân đã hiển nhiên. Làm sao ta có thể cưỡng lại nguyện vọng của hằng triệu dân để cố giữ vãn vinh quang và danh dự của một gia đình? Cho nên ta cùng với Hoàng thượng quyết định rằng từ nay chính thể của Trung Quốc là chính thể Cộng hòa lập hiến để thỏa lòng trông mong của trăm họ, và hợp với nghĩa “Thiên hạ là của công” của thánh hiền đời trước” (1).

-
- (1) Tuyên Thống cũng xuống chiếu thoái vị, lời lẽ gán y hết: “Chính thể của nước một ngày không định thì nhân dân một ngày không yên. Nay đem quyền thống trị làm việc công cho dân toàn quốc, định làm chính thể Cộng hòa lập hiến để gán y thỏa lòng “trừng trị phản loạn” của trăm họ, xa cho hợp với nghĩa “thiên hạ là của công” của thánh hiền đời trước” (Trung Quốc sử lược - Phan Khoang - in lần thứ ba - 1958). Nên so sánh với lời chiếu thoái vị của Bảo Đại năm 1945.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

Các nhà cách mạng tỏ ra đại độ với Phổ Nghi, không giết, lại còn tặng một dinh thự ở thôn quê, cấp cho một số tiền kha khá và một người thiếp... Người Mãn Châu khi tới thì như sư tử mà khi đi thì như cừu non.

Chính thể cộng hòa sanh trong cảnh bình an, sau đó mới chịu những đông tố dữ dội. Một nhà ngoại giao lỗi cổ, Viên Thế Khải, có một đạo quân mạnh đủ để bẻ gãy cuộc cách mạng. Viên buộc phải cho ông làm Tổng thống thì mới chịu hợp tác, và Tôn Dật Tiên vừa mới cầm quyền thì đã phải nhượng bộ, đường hoàng rút lui. Viên được nhiều nhóm li tài mạnh mẽ, Trung Hoa và ngoại quốc, ủng hộ, muốn lên ngôi hoàng đế, sáng lập một triều đại mới, lấy lẽ rằng có vậy mới tránh cho quốc gia khỏi chia vụn ra từng mảnh. Tôn Dật Tiên tố cáo ông ta là phản dân, hô hào các đồng chí lại tiếp tục làm cách mạng trở lại, nhưng đảng ông chưa kịp ra tay thì Viên đau rồi chết.

Từ đó Trung Hoa bị chia rẽ, loạn lạc. Tôn Dật Tiên có tài hùng biện nhưng trị nước thì tầm thường, không nắm được quyền hành trong tay, không dẹp được nội loạn. Ông thường thay đổi chủ trương, có vẻ theo cộng sản để được tình cảm của giới trung lưu, rồi rút về Quảng Châu tuyên truyền chủ trương của ông trong đám thanh niên tiểu tư sản ⁽¹⁾. Trung Hoa không còn một chính quyền được mọi người thừa nhận nữa, thành thử mất sự liên kết, thống nhất

(1) Ông mất ở Bắc Kinh năm 1925, đúng vào lúc lợi cho phe bảo thủ, tức phe chống đối ông.

Will Durant

thời quân chủ; dân chúng mất thói quen theo truyền thống, tuân luật pháp. Hình thức ái quốc mới không mạnh bằng tình gắn bó trước kia với mỗi miền, làm cho Trung Hoa yếu đi, nội chiến nổi lên liên tiếp giữa phương Bắc và phương Nam, giữa tỉnh này với các tỉnh bên cạnh, giữa kẻ giàu và người nghèo, giữa già và trẻ. Bọn đầu cơ tổ chức quân đội, chiếm những tỉnh hẻo lánh, thu thuế, ⁽¹⁾ đem quân chiếm các tỉnh bên cạnh để mở mang khu vực. Ông tướng này đi, ông tướng khác tới, ông nào cũng bóc lột, nên thương mại và kỹ nghệ suy sụp; các bọn cướp bắt dân chúng “đóng góp”, không thì bị giết, không một tổ chức chính trị nào trù trừ bị chúng được. Để khỏi chết đói, dân chúng phải đi lính cho các ông tướng, hoặc ăn cắp, phá phách nhà cửa, vườn ruộng của kẻ khác, và những kẻ này, cũng vì lý do đó, lại phải đi lính hoặc ăn cắp của kẻ khác nữa. Những gia đình siêng năng để dành suốt đời được bao nhiêu, hoặc trong năm để dành được bao nhiêu thực phẩm, thì một ông tướng hoặc một đoàn ăn cắp tới vét sạch. Chỉ riêng tỉnh Hà Nam, năm 1931, có tới 400.000 tên cướp.

Giữa lúc Trung Hoa đương cực kỳ hỗn loạn (1922), Nga phái qua hai nhà ngoại giao có tài nhất, Karakhan và Joffe, để thuyết phục Trung Hoa theo cộng sản. Karakhan “chuẩn bị khu đất” tuyên bố từ bỏ pháp quyền trị ngoại [nghĩa là từ nay người Nga ở Trung Hoa phải theo luật Trung Hoa, do tòa án Trung Hoa xử], mà các hiệp ước trước kia

(1) Có ông tướng thu thuế trước năm chục năm.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

đã cho Nga được hưởng, và kí một hiệp ước mới thừa nhận chính phủ cách mạng có chủ quyền về lãnh thổ và cai trị ở Trung Hoa. Còn Joffe, tế nhị, lanh lợi, thì chẳng khó nhọc gì cũng thuyết được Tôn Trung Sơn theo cộng sản vì ngoài Nga ra, có nước nào tiếp ông đâu. Trong một thời gian cực ngắn, nhờ bảy chục sĩ quan Nga giúp sức, một đạo tân binh được thành lập và huấn luyện. Do một thư kí cũ của Tôn tên là Trương Giới Thạch chỉ huy, dưới sự hướng dẫn của một cố vấn Nga, Michel Borodine, đạo quân ấy xuất phát từ Quảng Châu, trực chỉ Hoa Bắc, chiếm hết thị trấn này tới thị trấn khác rồi vô Bắc Kinh ⁽¹⁾. Thắng trận rồi thì nội bộ chia rẽ: Trương Giới Thạch đàn áp phong trào cộng sản, lập một chế độ quân phiệt chuyên chính với một tinh thần thực tế tới nỗi đặt ngay chế độ ấy dưới quyền một bọn doanh nghiệp và lí tài.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Một dân tộc cũng như một cá nhân, khó mà không thấy vui thích trước những đau khổ của láng giềng. Tôn Dật Tiên tướng Nhật Bản phải là một nước bạn và đồng minh với Trung Hoa để chống lại Tây phương, mà chính Nhật Bản đã gián tiếp khuyến khích Trung Hoa làm cách mạng vì Trung Hoa đã bắt chước Nhật khi thấy Nhật thành công trong việc Âu hóa từ kĩ nghệ, ngoại giao tới võ bị;

(1) Từ đó kinh đô Bắc Kinh đổi tên là Bắc Bình (nghĩa là đa bình định được miền Bắc). Đồng thời chính phủ quốc gia muốn ở gần Thượng Hải, nơi có những nguồn tài chánh mệnh mông, nên đóng đô ở Nam Kinh [nhưng từ khi Cộng sản thắng - 1949 - Bắc Bình lại đổi lại tên cũ: Bắc Kinh].

Will Durant

nhưng Tôn đã lầm: Nhật cho sự hỗn loạn, suy nhược của Trung Hoa là một cơ hội tốt để giải quyết những khó khăn của mình do sự Âu hóa gây ra. Vì một mặt không thể giảm bớt sinh suất đi được (lính đâu để bảo vệ quốc gia khi bị tấn công?); mặt khác, không thể nuôi một số dân mỗi ngày một đông, nếu không phát triển kĩ nghệ và thương mại; sau cùng không thể tiến bộ về kinh tế được nếu không nhập cảng sắt, than và các nguyên liệu khác mà trong nước thiếu, và không hi vọng gì phát triển thương mại được nếu không chiếm một phần lớn thị trường cuối cùng mà các thực dân Âu Tây chưa chiếm. Mà người ta ngỡ rằng Trung Hoa có nhiều sắt, nhiều than; nó lại là thị trường lớn nhất thế giới ở ngay cửa ngõ Nhật Bản. Có nước nào ở trong cái thế hoặc là trở về nền kinh tế nông nghiệp, chịu cảnh nghèo khổ, hoặc là xông vào con đường đế quốc kĩ nghệ, phát triển kinh tế, mà lại không thừa dịp các cường quốc châu Âu đương chém giết nhau trên đất Pháp để bóc lột một nước Trung Hoa đã ngã quỵ?

Thế là Nhật ngay từ đầu Đại chiến 1914 - 1918 đứng vào hàng ngũ đồng minh, chiếm ngay tô tá địa Giao Châu mà Trung Hoa đã nhường cho Đức mười sáu năm trước. Rồi Nhật đưa ra "hai mươi mốt điều yêu cầu", bắt chính phủ Viên Thế Khải phải chấp nhận, và một khi chấp thuận thì Trung Hoa thành thuộc địa của Nhật cả về chính trị lẫn kinh tế. Chỉ nhờ sự phản đối của Mỹ và phong trào tẩy chay mạnh mẽ hàng hóa Nhật do sinh viên Trung Hoa phát động, mà kế hoạch ấy không thực hiện được. Sinh viên khóc ở

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

ngoài đường hoặc tự tử để tỏ nỗi uất hận vì quốc sỉ. Còn người Nhật chỉ thản nhiên mỉm cười trước thái độ bất bình của châu Âu mà họ cho là đáng ngờ vì chính châu Âu đã gặm nhấm Trung Hoa trong một nửa thế kỉ; và họ đợi một cơ hội khác để ra tay. Cơ hội này tới khi kinh tế Âu Mi suy sụp vì kĩ nghệ phát triển mạnh quá, sản phẩm không tiêu thụ hết trong nước, phải tùy thuộc thị trường ngoại quốc. Lúc đó Nhật chiếm ngay Mãn Châu, đưa vua cuối cùng của Trung Hoa là Phổ Nghi lên làm Tổng thống, rồi hoàng đế Mãn Châu, để dùng chính trị, võ bị và kinh tế mà khai thác các tài nguyên thiên nhiên của Mãn Châu, cả sức lao động cùng khả năng tiêu thụ của dân Mãn Châu nữa. Châu Âu bóc lột thế giới đã no nê rồi, đề nghị “ngưng” cướp bóc, liên kết với Mi, phản đối hành động đó của Nhật một cách yếu ớt, mà trong lòng thì sẵn sàng chấp nhận một khi sự đã rồi.

Trung Quốc sau đó phải chịu quốc sỉ cuối cùng ở Thượng Hải. Lo ngại vì phong trào tẩy chay hàng hóa bành trướng ở Trung Hoa, Nhật đem những quân đội vô địch đổ bộ lên Thượng Hải, thương khẩu giàu nhất của Trung Hoa, chiếm Chapei và buộc chính phủ Trung Hoa phải diệt các tổ chức tẩy chay hàng Nhật. Trung Hoa chống cự anh dũng, và một đạo quân từ Quảng Châu lên, mặc dầu thiếu tướng giỏi chỉ huy, thiếu binh nhu, binh lương, ngăn chặn được quân Nhật trong hai tháng ⁽¹⁾. Chính phủ Nam Kinh tìm

(1) Sự gọi đó là Nhật nhĩ bát sự biến (ngày 28 tháng giêng năm Dân quốc thứ 21 - 1932), Trung Hoa như Anh, ghi tháng trước rồi ngày sau.

Will Durant

cách thỏa hiệp; Nhật rút ra khỏi Thượng Hải, và Trung Hoa vừa băng bó vết thương, vừa đặt cơ sở cho một nền văn minh mới, mạnh mẽ hơn, để có thể ít nhất là tự bảo vệ được trong một thế giới đầy thú rừng.



III. BẮT ĐẦU MỘT TRẬT TỰ MỚI

Sự thay đổi ở làng mạc - Ở tỉnh thành - Nhà máy - Thương mại - Nghiệp đoàn công nhân - Tiền lương - Tổ chức chính quyền mới - Chủ nghĩa quốc gia và sự Âu hóa - Hạ bộ Khổng tử - Chống tôn giáo - Luân lý mới - Sự tiến triển của hôn nhân - Hạn chế sinh dục - Văn học mới - Hồ Thích - Yếu tố phá hoại - Yếu tố hồi sinh.

Trước kia cái gì cũng thay đổi không ngừng, trừ phương Đông, ngày nay cái gì cũng thay đổi ở phương Đông. Dân tộc thủ cựu nhất trong lịch sử bỗng nhiên trở thành dân tộc cấp tiến nhất sau Nga, và phá hủy hoàn toàn những chế độ, tục lệ xưa cho là bất di bất dịch. Không phải chỉ là sự cáo chung của một triều đại như năm 1644 [nhà Thanh thay nhà Minh], mà là sự biến đổi của cả một nền văn minh.

Thường thường thôn quê biến đổi sau hơn cả và ít nhất; ruộng đất không thích hợp với những sự canh tân mau lẹ mà các thể hệ mới cũng phải cày cấy rồi mới gặt được. Nhưng gần 12.000 cây số đường xe lửa chạy ngang dọc trên các cánh đồng, và mặc dầu mười năm bị bỏ bê, không được sửa chữa, lại thường bị nhà binh trưng dụng, những đường xe lửa ấy vẫn nối các làng mạc xa xôi với bờ biển và mỗi ngày trút vào nông thôn tất cả các sản phẩm tạp nhạp xấu xí của châu Âu. Ngày nay, khắp cõi Trung Hoa, đâu đâu người ta cũng thấy dầu lửa, đèn dầu lửa, hộp quẹt, thuốc lá, cả bột Mĩ nữa vì các phương tiện chuyên

Will Durant

chở ở Trung Hoa còn kém quá, nên tại các thị trấn ở bờ biển mua một số sản phẩm của Mĩ, Úc còn có lợi hơn là chở từ trong nội địa ra. Ai cũng biết rằng sự phát triển kinh tế tùy thuộc sự tiến bộ về phương tiện chuyên chở. Cho nên người Trung Hoa đã làm trên 30.000 cây số đường sắt còn lấy lợi hoặc bụi bặm, trên đó sáu ngàn chiếc xe "ca" chạy không đúng giờ - ở phương Đông đâu đâu cũng vậy - nhưng lúc nào cũng đầy nhóc hành khách và hàng hóa. Máy nổ nổi làng nọ với làng kia đã thực hiện được một trong số những sự thay đổi lớn nhất ở Trung Hoa: làm cho mất nạn đói kém.

Tại thị trấn, các tư tưởng Âu Tây còn truyền bá mau hơn nữa. Sản phẩm ngoại quốc chế tạo bằng máy nên rẻ hơn, cạnh tranh mạnh với đồ nội địa, và các tiểu công nghệ phải dẹp dần dần, hàng triệu thợ thủ công nghiệp, phải đi làm cho các nhà máy mà người ngoại quốc và người Trung Hoa xây cất trong các thị trấn trên bờ biển. Tiếng khùng dẹt bằng tay thỉnh thoảng còn được nghe thấy ở thôn quê, ở thị trấn bạt hẫng; đồ vải nhập cảng tràn ngập khắp nước; người Trung Hoa nghèo đói phải chịu làm nô lệ trong các nhà máy dệt. Các lò luyện sắt mọc lên ở Hàng Châu, coi xấu xí, đáng ghét như ở phương Tây. Các xưởng chế đồ hộp, làm bánh bích-qui, các nhà máy xi măng, xưởng đóng giày, xưởng chế tạo sản phẩm hóa học nhà nấu rượu, nhà gây rượu la-ve, nhà máy điện, các xưởng chế tạo thủy tinh, làm giấy, làm xà bông, làm nển, làm đường bây giờ mọc lên ở khắp nơi, biến người thợ thủ công làm việc ở nhà

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

thành thợ nhà máy. Nhưng sự phát triển kĩ nghệ hơi chậm vì các nhà tư bản ngoại quốc ngại các cuộc cách mạng, các hỗn loạn xã hội, nối tiếp nhau hoài; lại thêm mỗi việc chuyên chở vừa khó khăn, vừa đắt tiền; các nguyên liệu kiếm được tại chỗ không luôn luôn thích hợp với nhu cầu chế tạo; mà người Trung Hoa lại có thói quen khả ái này là đặt tình gia tộc lên trên cả, đưa bà con họ hàng vô làm trong xưởng, trong phòng giấy, mà bọn đó thường không đủ năng lực. Sau cùng, thương mại bị tê liệt vì các thứ thuế nội địa, thuế đoan, và tục hối lộ, tham nhũng; mặc dầu vậy thương mại vẫn phát triển mau hơn kĩ nghệ và hiện nay đóng một vai trò cốt yếu trong sự biến đổi nền kinh tế Trung Hoa ⁽¹⁾.

Kĩ nghệ mới đã tiêu diệt các phường và gây sự xáo trộn trong các tương quan giữa chủ và người làm công. Xưa kia phường định số lượng và giá cả sau khi có sự thỏa thuận giữa chủ và thợ, mà không ai sợ có sự cạnh tranh trong miền; nhưng từ khi sự chuyên chở tiện lợi hơn, thương mại phát triển hơn, mà đâu đâu các hóa phẩm trong miền cũng bị đồ ngoại hóa cạnh tranh thì không thể kiểm soát giá cả, qui định tiền lương được nữa nếu không chịu phục tùng các nhà tư bản và các hãng cạnh tranh ngoại quốc. Các phường do đó suy sụp, và bị thay thế bằng các phòng thương mại và các nghiệp đoàn công nhân. Phòng thương

(1) Trước kia Anh đứng đầu về số lượng nhập cảng vào Trung Hoa; ngày nay chỉ Anh còn nhập cảng 14%, Mi 17%, Nhật 27% và thương mại Nhật mỗi năm mỗi tăng. Từ 1910 đến 1930, thương mại Trung Hoa tăng được 600%.

Will Durant

mại viện ra những qui tắc trật tự, trung tín, kinh tế tự do, còn nghiệp đoàn thì viện lẽ đối. Các vụ đình công và tẩy chay ngoại hóa thường xảy ra nhưng những phong trào ấy bất ngoại nhân phải nhượng bộ chính quyền Trung Hoa hơn là phải tăng lương cho thợ. Năm 1928, Sở Xã hội Trung Hoa ở Thượng Hải tính rằng tiền công trung bình mỗi tuần của thợ dệt vào khoảng từ 26 tới 42 quan Pháp (cũ) đối với đàn ông và từ 17 đến 27 quan đối với đàn bà. Trong các xưởng xay bột đàn ông lãnh 29 quan mỗi tuần; trong xưởng xi măng, họ lãnh 26 quan; nhà máy thủy tinh: 27,6 quan; nhà máy làm hộp quẹt: 32 quan; thợ giời lãnh 47 quan trong các nhà máy điện, 49 quan trong các xưởng chế tạo máy công cụ; thợ in: 68 quan. Thợ in ăn lương cao nhất vì họ có tổ chức chặt chẽ hơn và cũng vì khó kiếm được người thay họ. Các nghiệp đoàn đầu tiên được thành lập năm 1919; từ đó phát triển nhanh chóng và sức mạnh tăng lên tới nỗi, thời Borodine, thợ thuyền đã tính nắm chính quyền; nhưng sau khi tuyệt giao với Nga, Tưởng Giới Thạch đàn áp họ tàn nhẫn. Ngày nay có những luật nghiêm khắc cấm đoán, nhưng nghiệp đoàn vẫn tăng lên, vì thợ thuyền không còn cách nào khác để chống một chế độ kỹ nghệ đặt ra hết qui chế nọ đến qui chế kia mà không áp dụng nổi. Ở các thị trấn, thợ thuyền làm việc mười hai giờ mỗi ngày mà lương chỉ vừa đủ sống, nếu thất nghiệp thì chết đói; tình cảnh họ còn khốn khổ hơn nông dân hồi xưa nhiều, vì nông dân khỏi phải thấy đời sống xa hoa của người khác và coi thân phận mình là bình thường, từ thời nào tới giờ vẫn vậy.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

Có lẽ rằng vài tệ hại trong xã hội ấy có thể tránh được nếu sự biến chuyển về chính trị không mạnh quá, mau quá. Giới quý phái làm quan, mặc dầu mất nhiều uy quyền rồi, bị khinh vì tham nhũng, vẫn có thể kìm chế những lực lượng kĩ nghệ cho tới khi chúng có thể thích nghi với phong tục Trung Hoa mà không gây rối, không gây ra cảnh nô lệ; cái tuần tự phát triển thì kĩ nghệ có thể đào tạo một giai cấp mới ôn hòa lên cầm quyền mà không đổ máu, như các nhà công nghệ Anh thời trước đã lần lần thay thế giới quý tộc điển chủ cũ. Nhưng ở Trung Hoa, chính quyền mới thiếu cả quân đội, tiền bạc lẫn nhà lãnh đạo có kinh nghiệm. Quốc Dân Đảng thành lập để giải phóng quốc gia, phải cố gắng tồn tại mặc dầu bị bọn tư bản Trung Hoa và ngoại quốc tìm cách chế ngự; được hoài thai theo những qui tắc dân chủ, được làm tẩy lễ bằng máu cộng sản, Quốc Dân Đảng bị bọn chủ ngân hàng ở Thượng Hải chi phối, bỏ dân chủ để dùng chính sách độc tài, tìm mọi cách tiêu diệt các nghiệp đoàn ⁽¹⁾. Vì Đảng đứng vững được nhờ quân đội, quân đội lại phải tựa vào tiền bạc, mà muốn có tiền thì phải vay; quân đội mà không đủ mạnh để chiếm hết Trung Hoa thì chính quyền không thể thu thuế, không thu thuế được thì bắt buộc phải tuân lời những kẻ đã bỏ tiền ra. Mặc dầu gặp nỗi khó khăn ấy, người ta cũng đã thực hiện được nhiều điều. Trung Hoa đã giành lại được quyền kiểm soát thuế

(1) Riêng năm 1927, mấy ngàn người thợ đã bị xử chi vì họ có chân trong một nghiệp đoàn.

Will Durant

suất và kĩ nghệ (trừ vấn đề đầu tư); đã thành lập, huấn luyện và cung cấp quân nhu cho một đạo quân sau này có thể dùng để diệt những kẻ thù ngoại quốc; quyền uy của chính phủ mỗi ngày một lan rộng, còn khu vực bị bọn ăn cướp làm tê liệt kinh tế thì mỗi ngày một thu hẹp lại. Chỉ một ngày là làm xong một cuộc cách mạng, nhưng phải cả một thế hệ để tạo nên một chính quyền thực sự với một nền hành chánh hữu hiệu.

Trung Hoa lúc này sở dĩ thiếu thống nhất là do những mâu thuẫn trong tâm hồn con người. Họ oán ghét người ngoại quốc không gì bằng, mà về chính trị, họ lại bắt chước ngoại quốc. Họ biết rõ rằng thực ra Tây phương không đáng cho họ trọng như vậy, nhưng vì tinh thần thời đại; vì phong trào tư tưởng trên thế giới, họ bắt buộc phải bắt chước phương Tây: các quốc gia bấy giờ một là phải kĩ nghệ hóa, hai là mất chủ quyền, chứ không còn đường nào khác. Vì vậy mà ở miền Đông, người Trung Hoa đã Âu hóa nhiều; từ đồng quê ra làm trong các xưởng ở thị trấn, bỏ áo dài mặc quần hẹp, bỏ các điệu nhạc bình dị du dương thời xưa mà dùng thứ nhạc ồn ào hơn chơi bằng kèn đồng (saxophone) của phương Tây, bỏ lối thẩm mĩ cổ truyền về y phục, đồ đạc trong nhà hay nghệ thuật mà treo những bức tranh của châu Âu, đóng những bàn giấy theo kiểu Mĩ xấu nhất. Đàn bà bỏ tục bó chân từ Bắc tới Nam - nghĩa là theo chiều dài, từ ngón chân tới gót - mà lại ép chân theo lối Âu từ Đông qua Tây - nghĩa là theo chiều ngang bàn chân. Triết gia bỏ học thuyết duy lí nhà nhạn, kín đáo của Khổng tử,

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

mà hăng hái không kém các người thời Phục Hưng ở châu Âu, theo học thuyết duy lý hưng hăng của Nga, Anh, Đức, Pháp, Mĩ.

Thực vậy, sự hạ bệ Khổng tử làm cho chúng ta nhớ lại thời Phục Hưng hoặc thế kỉ XVIII; người ta chẳng những bài xích vị Aristote của Trung Hoa đó mà còn chối bỏ luôn cả các thần thánh của nòi giống. Trong một thời gian, chính quyền ngược đãi đạo Phật và các tăng hội; các nhà cách mạng Trung Hoa cũng như các nhà cách mạng Pháp trước kia tỏ rõ thái độ tự do tư tưởng, có ác cảm với tôn giáo, chỉ thờ lý trí thôi. Đạo Khổng bao dung các tín ngưỡng trong dân chúng, có lẽ cho rằng hề còn kẻ nghèo khổ thì còn thần thánh; nhưng cách mạng tin chắc có thể diệt sự nghèo khó được, nên không cần đến thần thánh. Đạo Khổng cho rằng trong xã hội nông nghiệp, tổ chức gia đình và luân lý đạo Khổng cần thiết để giữ trật tự và sự an phận cho dân chúng; cách mạng tin ở kĩ nghệ nên phải có một luân lý mới hợp với đời sống thành thị và với chủ nghĩa cá nhân. Đạo Khổng đã đứng vững được lâu vì ai muốn làm quan hay dạy học đều phải chấp nhận học thuyết đó; nhưng nay chế độ khoa cử đã bãi bỏ, trong trường người ta không dạy luân lý, triết lý chính trị nữa mà dạy khoa học, và con người ngày nay không được đào tạo để làm quan nữa mà để làm trong kĩ nghệ. Đạo Khổng bảo thủ, dung hòa được sự hăng hái của tuổi trẻ và sự thận trọng của tuổi già, cách mạng chỉ biết có tuổi trẻ, và mỉm cười trước lời khuyên này của Khổng tử: "Người nào cho những đề cử là vô ích và phá bỏ

đi thì một ngày kia sẽ bị tai hại của nạn lụt lội” (1).

Cách mạng dĩ nhiên đã bỏ quốc giáo, không còn tế trời tế đất nữa. Sự thờ phụng tổ tiên còn được giữ nhưng mỗi ngày một thụt lùi; đàn ông giao cho đàn bà việc cúng vái, nhang đèn mà hồi xưa họ coi là đàn bà ô trọc không đáng được làm. Một nửa các nhà thủ lãnh cách mạng đã theo học các trường Kì tô giáo, nhưng mặc dầu Tưởng Giới Thạch theo Giáo li hội ở Anh, cách mạng không tin ở siêu nhiên và sách học ở trường rõ ràng có khuynh hướng vô thần. Chủ nghĩa quốc gia thành một thứ tôn giáo mới cũng đóng vai trò như chủ nghĩa cộng sản ở Nga. Nhưng nó không thỏa mãn được mọi người và nhiều người trong giai cấp thợ thuyền cầu cơ hay chiêm hồn để đòi lao động hàng ngày đỡ buồn; còn nông dân thì tìm chút bóng mát trong các điện cũ để có niềm an ủi mà nhẹ bớt gánh khổ của họ đi.

Không được chính quyền, tôn giáo và tổ chức kinh tế giúp sức, nâng đỡ nữa, luân lí cổ truyền mới thế hệ trước còn có vẻ bất di bất dịch thì bây giờ đã tan rã theo một tốc độ mỗi ngày mỗi tăng. Sau khi bị kĩ nghệ xâm chiếm, Trung Hoa mới đây bị một sự thay đổi lớn nhất, là sự hủy diệt của chế độ đại gia đình, nó nhường chỗ cho cá nhân chủ nghĩa. Cá nhân hóa ra hoàn toàn tự do nhưng cô độc. Đạo Hiếu,

(1) Phong trào “Tân sinh hoạt” do Tưởng Giới Thạch phát động răn phục hồi lại đạo Khổng mà không thành công.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

nền tảng của chế độ cũ, bây giờ, theo lí thuyết, được thay bằng đạo Trung với quốc gia, nhưng đạo mới này chưa được thực hành, thành thử xã hội mới thiếu hẳn căn bản đạo đức. Canh nông có lợi cho chế độ đại gia đình vì trước khi có máy móc thì cách làm ruộng ít tốn kém nhất là một nhóm người ruột thịt với nhau cùng làm việc dưới quyền gia chủ; kĩ nghệ làm tan rã gia đình vì nó tuyển dụng và trả công cho cá nhân chứ không cho nhóm, nó tuyển người ở mọi nơi chứ không cùng trong một nơi, nó không lấy tiền công của người mạnh để giúp đỡ người yếu ⁽¹⁾; sau cùng chế độ cộng sản tự nhiên trong gia đình không được nâng đỡ trong sự cạnh tranh mỗi ngày một gay go thêm giữa kĩ nghệ và tiểu công nghệ. Thế hệ trẻ bao giờ cũng muốn thoát li uy quyền của thế hệ già, thích đời sống tự do, không ai biết đến mình, ở các thị trấn, và thích làm việc để riêng mình hưởng. Có thể rằng quyền chuyên chế của người cha trong xã hội cũ đã giúp cho cách mạng mau phát sinh: chính vì họ chuyên chế quá, nên bọn “tân tiến” mới phản ứng lại mạnh mẽ quá mức. Vậy là Trung Hoa đã tự chặt hết rễ của nó và không ai biết được rồi đây nó sẽ kịp thời đâm ra được nhưng rễ mới để cứu văn minh hóa của nó không.

Uy quyền của gia đình không còn thì hình thức cổ của hôn nhân cũng mất theo. Đa số, các cuộc hôn nhân hiện

(1) Trong gia đình nông nghiệp, vì sống chung nên kẻ yếu, vụng được bao bọc, nuôi nấng, săn sóc như kẻ mạnh, khéo.

Will Durant

nay còn do cha mẹ quyết định, nhưng trong các thị trấn, càng ngày càng có nhiều thanh niên tự chọn lấy bạn trăm năm. Họ tự cho là tự do, chẳng những muốn cưới ai thì cưới, mà còn được làm những thí nghiệm [sống chung] khiến cho ngay Âu và Mỹ cũng phải thấy chướng. Nietzsche trước kia tán thành thái độ của châu Á đối với phụ nữ, cho rằng chính vì họ lệ thuộc đàn ông nên họ mới được ưu tiên [?]; nhưng ngày nay châu Á noi gương châu Âu chứ không theo Nietzsche. Chế độ đa thê suy vì bị người vợ tàn thời chống đối. Hãy còn ít cuộc li dị, nhưng con đường đưa tới li dị càng ngày càng được mở rộng ⁽¹⁾. Trong các trường Đại học, trai gái học chung với nhau, và trong các thị trấn, trai gái làm chung với nhau, giao thiệp với nhau. Phụ nữ đã lập trường Luật khoa, Y khoa cho nữ sinh. Họ mở cả một ngân hàng nữa. Phụ nữ nào ở trong Đảng thì được hưởng mọi quyền chính trị có người đã được giao cho những chức vụ lớn nhất trong Đảng và trong chính quyền. Họ không còn

(1) Luật cách mạng cho phép li dị nếu hai bên đều xin, nhưng khi chồng dưới ba mươi tuổi, vợ dưới hai mươi lăm tuổi thì vẫn phải có sự thỏa thuận của cha mẹ. Những cơ để vợ theo tục cũ vẫn còn được áp dụng: không con, dâm, nhác không thờ cha mẹ chồng, lảm lời, trộm cắp, ghen tuông, có ác tật [gọi là "thất xuất": bảy cơ để vợ]; nhưng khi người vợ đã để tang cha mẹ chồng ba năm, khi người vợ không còn gia đình, họ hàng để trông cậy, khi chồng nghèo mà vợ trung thành với chồng rồi bây giờ chồng giàu sang, thì chồng không được phép để vợ nữa dù vợ mắc chứng tội kể trên.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

giết con khi không muốn nuôi nữa, và họ bắt đầu hạn chế sinh dục. Từ khi có cách mạng đến nay, dân số không tăng lên mấy; có thể nó bắt đầu giảm nữa ⁽¹⁾.

Vậy mà hiện nay mỗi ngày cũng sanh thêm năm vạn trẻ em Trung Hoa. Chúng lớn lên sẽ hoàn toàn mới, từ y phục, tóc, tới giáo dục, nghề nghiệp, cử chỉ ngôn ngữ, tôn giáo, triết lí. Cái đuôi sam đã bỏ rồi, sự lễ độ tế nhị thời xưa cũng mất theo; tình tình cứng lại vì cách mạng đã gây lòng căm thù trong lòng người và không tha bọn thủ cựu. Do sự phát triển kĩ nghệ mà đức thân nhiên thời xưa đã mất, nét mặt hơi thô đó giấu một tâm hồn dễ nóng nảy. Xưa vì trải qua bao nhiêu thế kỉ chiến tranh mà người Trung Hoa hóa ra yêu hòa bình; bây giờ bị tủi nhục, vì non sông bị qua phân, họ hóa ra hiếu chiến; trong trường nào người ta cũng chú trọng tới sự đào tạo thanh niên thành chiến sĩ và hạng tướng lãnh bây giờ lại được trọng vọng.

Giáo dục đã bị xáo trộn hoàn toàn. Người ta liệt Khổng giáo qua cửa sổ, đem khoa học thay vào. Việc đó đâu có cần thiết vì đạo Khổng có thể dung hòa với khoa học, nhưng trong lịch sử vấn đề tâm lí bao giờ cũng thắng “lo gích”. Ai cũng thích học toán và kĩ thuật vì những môn

(1) Châu Âu đỡ lo một phần nào về “hoàng họa” (họa người da vàng) vì các tiệm thuốc Trung Hoa quảng cáo mạnh các phương pháp và thuốc ngừa thai.

[Dân số Trung Hoa chưa bắt đầu giảm đâu; hiện nay người ta tính rằng họ đã có non 800 triệu dân, và trước cuối thế kỉ này sẽ có trên một tỉ]

Will Durant

đó giúp người ta chế tạo được máy móc, máy móc lại tạo ra phú cường, đại bác mà có đại bác thì mới bảo vệ được nền độc lập. Y khoa đương tiến bộ phần lớn nhờ tiền trợ cấp rộng rãi của ông Rockefeller ⁽¹⁾. Mặc dầu Trung Hoa thực sự nghèo thêm, nhưng trường học mọc thêm rất mau, trung học và cả đại học; nước Trung Hoa trẻ trung ngày nay hi vọng chẳng bao lâu nữa trẻ nào cũng được đi học và sự học tiến bộ thì tinh thần dân chủ cũng tiến.

Một cuộc cách mạng tựa như phong trào Phục Hưng ở châu Âu thế kỉ XVI, đã xảy ra trong văn học và triết học Trung Hoa. Xưa các sách viết tay của Hi Lạp đã ảnh hưởng tới tâm hồn người Ý ra sao thì bây giờ các sách phương Tây cũng được nhuần tâm hồn người Trung Hoa như vậy. Ý, thời Phục Hưng, bỏ tiếng La Tinh mà viết bằng tiếng Ý thông thường, thì Trung Hoa nhờ một bộ óc thông minh, Hồ Thích, cũng thử làm cho tiếng “quan hòa” - một thổ ngữ ở Bắc Kinh - thành một ngôn ngữ văn chương, tiếng “quan hòa” ấy là một “bạch thoại” mà dân chúng có thể học dễ dàng vì chỉ có một ngàn chữ, chứ không phải bốn vạn chữ như cổ văn ⁽²⁾, Hồ Thích đã nêu gương, viết một cuốn *Trung*

(1) Năm 1932, nhờ John D. Rockefeller con tặng 75 triệu quan Pháp mà trường Y khoa *Union Medical College* được thành lập cho sinh viên nam nữ. Phòng Y học cũng được Rockefeller tặng tiền để giúp qui 19 đường đường, ba trường Y khoa và cấp 65 học bổng.

(2) Về phong trào cách mạng văn học này, có thể coi thêm bộ văn học Trung Quốc hiện đại của Nguyễn Hiến Lê - 1969.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

Quốc Triết học sử đại cương (1919) bằng bạch thoại. Phong trào ông hùng tâm phát động đã thành công: năm trăm tờ báo định kì đã dùng tiếng bạch thoại và tiếng này sau đã chính thức được dạy trong các trường công. Nhờ vậy tiếng “quan hỏa” được truyền bá mau chóng ở khắp nước và có thể trước cuối thế kỉ này, Trung Hoa thống nhất được ngôn ngữ, văn hóa.

Dân chúng háng hái viết bằng bạch thoại, nên văn học phát triển mạnh mẽ. Tiểu thuyết, thơ, tuồng, nghiên cứu về sử, môn nào cũng có nhiều tác phẩm; nhật báo và báo định kì tràn ngập trong nước. Người ta dịch một loạt rất nhiều sách phương Tây; tâm hồn màu sắc và giản dị của người Trung Hoa mờ nhạt như phim Mĩ mà một người đứng bên màn ảnh dịch ra, giảng qua loa cho khán giả hiểu. Triết gia lại nghiên cứu các “tả giáo” thời xưa, giảng theo quan niệm mới cho các độc giả lớp mới; tinh thần cải cách, canh tân ấy khiến chúng ta, nghĩ tới các nhà tư tưởng Âu châu thế kỉ XVI. Ý xưa kia mới thoát khỏi sự bó buộc, thắt chặt của Giáo hội, thán phục ngay tư tưởng thế tục của Hi Lạp thời cổ, Tân Trung Hoa cũng vậy, cuồng nhiệt đọc các nhà tư tưởng phương Tây như John Dewey và Bertrand Russell, tức những nhà bỏ tôn giáo đi, chỉ trọng kinh nghiệm và thí nghiệm, cái gì thí nghiệm thấy đúng thì mới tin; chủ trương này rất thích hợp với một dân tộc muốn trong một thể hệ vượt tất cả các giai đoạn: Cải cách, Phục Hưng, thế kỉ

Will Durant

XVIII và cách mạng Pháp của phương Tây ⁽¹⁾. Hồ Thích mỉa mai người phương Tây ham mê những “giá trị tinh thần” của châu Á, và cho rằng trong sự tổ chức lại kinh tế và hành chánh để dân khỏi cùng khổ, còn có nhiều “tinh thần” hơn tất cả cái “minh triết” của phương Đông. Ông ta cho Khổng tử là “một ông rất già nua rồi”, và muốn hiểu tư tưởng Trung Hoa cho đúng thì phải nghiên cứu kĩ những “tà giáo” ở các thế kỉ thứ V, IV, III trước T.L, mà lịch sử Trung Hoa đã đánh giá sai. Nhưng trong cơn gió lốc của “tân trào” ấy mà ông là một trong những người phát động hăng hái nhất, ông vẫn bình tĩnh để nhận định được giá trị của cổ nhân, và ông đã nhận thấy rõ vấn đề căn bản của nước ông lúc đó:

Nhất định là một thiệt thòi lớn cho nhân loại xét chung, nếu sự thắng lợi của nền văn minh mới này có nghĩa là đoạn tuyệt thình lình chứ không tiêu hóa từ từ, mà hậu quả là nền văn minh cổ bị tiêu diệt. Vấn đề phải đặt ra như vậy mới đúng: Làm sao chúng ta có thể tiêu hóa toàn văn minh

(1) Mới đây, trong phong trào “Tân sinh hoạt” do Tưởng Giới Thạch đề xướng, người Trung Hoa đã bớt say mê các tư tưởng gia và luân lí gia phương Tây; Trung Hoa và Nhật Bản đã bắt đầu sản xuất lấy phim chiếu bóng, các tư tưởng cách mạng đã nhường bước cho các tư tưởng bảo thủ, và Trung Hoa như Nhật Bản, có chút xu hướng chống lại tư tưởng, phong tục Âu Mĩ. [Nhưng như chúng ta đã biết, phong trào Tân sinh hoạt ấy không bền, rốt cuộc đã thất bại].

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

hiện đại để nó hòa hợp, không gián đoạn với nền văn minh cổ truyền của chúng ta (1).

Ngày nay, chỉ xét bề ngoài thì người ta có thể nghĩ rằng Trung Hoa có vẻ sẽ không giải quyết vấn đề đó. Nhìn những cánh đồng hoang phế vì lụt hay vì nắng hạn, những khu rừng bị tàn phá, những nông dân kiệt lực, rầu rĩ, nhìn tử suất cao ghê gớm của con nít, tình trạng hư nhược của bọn nô lệ trong các xưởng phải làm việc quá sức, nền thương mại đầy tham nhũng, nền kĩ nghệ bị tư bản ngoại quốc thao túng; xét thói hối lộ trong giới quan trường, xét sự yếu kém của các phương tiện phòng vệ, và tinh thần đảng phái chia rẽ dân chúng, thì người ta không thể tin rằng Trung Hoa lại sẽ thành một cường quốc, có khả năng đồng hóa những kẻ xâm lăng mình như ngày xưa, và có thể “sống đời sống riêng của mình được”. Nhưng nếu nhìn xa hơn, rón nhìn dưới cái bề ngoài ấy thì chúng ta cũng thấy có những dấu hiệu khôi phục, hồi sinh, quốc gia mệnh mông, nhiều miền khác nhau, nhiều khoáng sản cần cho kĩ nghệ ngày nay đó, tuy không giàu như Richthofen tưởng, nhưng chắc là giàu hơn người ta nghĩ nếu chỉ căn cứ vào kết quả những cuộc tìm mỏ khơi khơi trên mặt đất. Kĩ nghệ càng tiến sâu vào nội địa, thì người ta sẽ càng gặp được nhiều

-
- (1) Cơ hồ như Hồ Thích đã tự mâu thuẫn: trang trên ông cho “sự minh triết” của phương Đông không có giá trị gì cả, Khổng tử là “một ông lão rất già nua rồi”, mà đây ông lại vẫn quý vẫn minh cổ truyền. Thực ra tư tưởng Hồ Thích đã thay đổi: hồi trẻ ông chê văn minh cổ truyền, về già ông lại trọng nó.

Will Durant

mỏ kim loại và nhiên liệu mà hiện nay người ta không ngờ rằng có, ⁽¹⁾ cũng như cách đây một thế kỉ, có ai ngờ đâu là Mĩ có nhiều thứ mỏ ấy. Dân tộc Trung Hoa sau ba ngàn năm cứ vinh quang rồi suy tàn, chết rồi lại hồi sinh, bây giờ lại tỏ ra có nhiều sinh lực về thể chất cũng như về tinh thần bằng những thời phú cường nhất trong lịch sử họ; không có dân tộc nào lực lưỡng hơn hoặc thông minh hơn, mà thích ứng với hoàn cảnh giỏi hơn, chống được bệnh tật mạnh hơn, lấy lại sức mau hơn sau một tai họa hoặc những đau khổ lâu dài, được lịch sử đào luyện cho đức bình tĩnh chịu đựng và kiên nhẫn chần hững hơn. Không ai tưởng tượng nổi một dân tộc có thể chất và tinh thần như vậy, có khả năng làm việc như vậy mà tận dụng công nghệ học trong kĩ nghệ thì sẽ tiến được tới đâu trên đường văn minh. Rất có thể Trung Hoa sẽ sản xuất được nhiều tài nguyên hơn Mĩ, và một lần nữa nó lại sẽ đứng đầu thế giới về xa hoa và nghệ thuật sống như mấy lần trước kia trong lịch sử của nó.

Không một thắng trận nào, không một chính sách áp chế về tài chánh nào có thể diệt được một dân tộc có một sinh lực và những phương tiện dồi dào như vậy... Kẻ xâm lăng sẽ mất tiền toi và thối chí trước khi Trung Hoa mất sinh lực, trong một trăm năm Trung Hoa sẽ đồng hóa kẻ xâm lăng, học được hết cái kĩ thuật mà chúng ta tạm gọi là

(1) Quả vậy, ngày nay (1974), Trung Hoa lục địa đã sản xuất được nhiều dầu lửa bán cho Nhật, cho Thái Lan.

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

kĩ nghệ hiện đại, nó sẽ xây cất thêm đường sá, tổ chức lại phương tiện chuyên chở để thống nhất lại quốc gia; do đức cần cù và tiết kiệm nó sẽ gây được vốn và một chính quyền mạnh sẽ lập lại trật tự và hòa bình trong nước. Tình trạng hỗn loạn bao giờ cũng chỉ có tính cách giao thời. Rốt cuộc, nó sẽ tự biến mất: nó sẽ hòa giải với chế độ độc tài; những cản trở từ trước kia sẽ bị dẹp hết, đôi khi bằng một cách hơi tàn khốc, và con đường sẽ mở ra đưa tới một xã hội mới. Cách mạng, cũng như sự chết và sự gắng sức tiến tới một thể thức mới, xét cho cùng, chỉ là để gạt bỏ những cặn bã vô ích và kèn càng; nó cũng như mổ xẻ thịt dư; nó xảy ra khi có nhiều cái đến tuổi chết rồi. Trung Hoa đã chết nhiều lần, mà lần nào nó cũng hồi sinh ⁽¹⁾.

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

-
- (1) Durant viết đoạn này trước thế chiến vừa rồi, khi xã hội Trung Hoa, tan rã đến cực điểm. Lời ông thực là lời tiên tri; và mãi đến năm 1972, Mĩ mới chịu nhận rằng không thể nào thắng một dân tộc như vậy được.

Về lịch sử Trung Quốc hiện đại, chúng ta mới chỉ có thiên thứ năm trong cuốn Trung Quốc sử lược của Phan Khoang, về văn học có bộ Văn học Trung Quốc hiện đại của tôi.

MỤC LỤC

Lời Nhà Xuất bản	5
Giới thiệu tác giả Will Durant	9
Niên biểu lịch sử Trung Quốc	19

CHƯƠNG I - THỜI ĐẠI CÁC TRIẾT GIA

I. Buổi đầu	25
1. Các lời phê phán về dân tộc Trung Hoa	25
2. Trung Hoa: đất đai, nòi giống, thời tiền sử.	28
3. Những thế kỷ khuyết sử: thời khai thiên lập địa, văn hóa xuất hiện, rượu và quần bút, các ông vua thánh đức, một ông vua không tin thần linh.	31
4. Buổi đầu của văn minh T.H.: Thời phong kiến, một vị sư biểu, tục lệ và pháp luật chống đối nhau, văn hóa và sự hỗn loạn, các bài thơ trong kinh Thi.	36
5. Các triết gia trước Khổng Tử: Kinh Dịch, âm và dương, thời đại rực rỡ của Trung Hoa, Đặng Tích, Socrate của Trung Hoa.	45
6. Lão Tử: "Đạo", các nhà trí thức lên cầm quyền, sự phi lý của pháp luật, không tương theo kiểu Rousseau, luân lý Ki Tô giáo, chân dung một vị hiền triết, Lão Tử và Khổng Tử gặp nhau.	49
II. Khổng Tử	61
1. Một bậc hiền triết đi kiếm một nước để phục vụ: lúc sanh và tuổi thơ, cưới vợ rồi ly dị, môn sinh và cách dạy, hình dáng và đức độ, một người đàn bà và con cộp, thế nào là chính quyền tốt, Khổng Tử cầm quyền, những năm chu du thiên hạ, những niềm an ủi khi về già.	61

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

2. Ngũ kinh và thứ tư. 72
3. Chủ trương bất khả tri của Khổng tử: Một đoạn luận lý, triết gia và hai đứa nhỏ, một quy tắc minh triết. 74
4. Đạo người quân tử: một bức chân dung khác của Khổng Tử, đức độ ông, hoàng kim qui tắc. 80
5. Những thuyết chính trị của Khổng Tử: dân là trọng, cai trị thì phải làm gương cho dân, đừng tập trung tài sản, nhạc và lễ, chủ nghĩa xã hội và cách mạng. 84
6. Ảnh hưởng của Khổng Tử: Nho gia, Họ thắng Pháp gia, nhược điểm của đạo Khổng, Khổng còn hợp với thời nay không? 89
- III. Các nhà theo chủ nghĩa xã hội và các nhà chủ trương vô chính phủ. 94
1. Mặc Dịch, người vị tha: Một nhà luận lý thời cổ, có tinh thần Ki Tô, đã đảo chiến tranh. 95
2. Dương Chu, nhà vị kỷ: một nhà chủ trương hướng lạc theo thuyết số mệnh, trường hợp tàn bạo. 98
3. Mạnh tử, bậc thầy của các vua chúa: một hiền mẫu, một triết gia ở các triều đình, bản tính con người có thiện không? Một thứ thuế duy nhất, Mạnh Tử và cộng sản, sự kích thích của cái lợi, quyền làm cách mạng. 103
4. Tuân tử, nhà thực tế: tính ác, sự cần thiết của luật pháp. 111
5. Trang tử, nhà duy tâm: trở về thiên nhiên, một xã hội không có chính quyền, đạo trời, giới hạn của tri thức, sự tiến hóa của loài người, thợ đúc lớn, ảnh hưởng triết học Trung Hoa tới Âu Châu. 113

CHƯƠNG II. THỜI ĐẠI CÁC THI SĨ

- I. Bismarck của Trung Hoa. 123
- Thời Chiến quốc - Khuất Bình tự tử - Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Quốc - Vạn lý trường thành - Đốt sách - Tần Thủy Hoàng thất bại.

Will Durant

II. Các cuộc thí nghiệm chủ nghĩa xã hội.	131
Hỗn loạn và khốn cùng - Đời Hán - Các cải cách của Vũ Đế - Thuế lợi tức - Kinh tế chỉ huy của Vương Mang - Vương Mang thất bại - Rợ Hồ xâm nhập.	
III. Sự vinh quang đời Đường.	137
Triều đại mới - Các cách vua Thái Tông dùng để giảm sự phạm pháp - Một thời thịnh trị - Đường Minh Hoàng - Dương Quý Phi - Cuộc nổi loạn của An Lộc Sơn.	
IV. Vị trí tiên.	143
Một giai thoại về Lý Bạch - Tuổi thanh xuân tài năng, các mối tình của ông - Trên thuyền rồng - Tầu kinh - Chiến tranh - Các cuộc ngao du của Lý Bạch - Bị nhốt ngục - Thơ bất hủ.	
V. Cái hay của thơ Trung Hoa.	155
Thơ tự do - Hình ảnh - Thi trung hữu họa và họa trung hữu thi - Tình cảm trong thơ - Hình thức hoàn hảo.	
VI. Đỗ Phủ	159
Đào Tiềm - Bạch Cư Dị - Thơ trị bệnh sốt rét - Đỗ Phủ và Lý Bạch - Một hình ảnh về chiến tranh - Thịnh thời - Suy yếu - Chết.	
VII. Văn xuôi.	166
Văn thơ Trung Quốc nhiều vô kể - Lịch sử tiểu thuyết - Sử ký - Tư Mã Thiên - Các nhà viết tùy bút, và tiểu luận - Hàn Dũ và Phật cốt.	
VIII. Tuồng.	174
Tuồng không được trọng ở Trung Hoa - Nguồn gốc - Vở tuồng - Khán giả - Đào kép - Âm nhạc.	

CHƯƠNG III. THỜI ĐẠI CÁC NGHỆ SĨ

I. Văn nghệ phục hưng: đời Tống.	179
1. Chế độ xã hội của Vương An Thạch: Đời Tống, một vị đế tướng có tư tưởng xã hội, cách trừ nạn thất nghiệp, chế định kỹ nghệ, định lương bổng và giá cả, quốc hữu hóa thương mại, bảo hiểm thất nghiệp, nghèo đói, già nua, thi tuyển	

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

- quan lại, Vương An Thạch thất bại. 179
2. Tri thức phục hưng: tấn bộ của sự bác học, giấy và mực, phát minh nghề in, cuốn sách đầu tiên, giấy bạc, hoạt tự, tuyển tập, tự điển, các bộ toàn thư. 184
3. Triết học phục hưng: Chu Hi, Vương Dương Minh, siêu thiện ác. 191
- II. Các đồ đồng đồ, đồ sơn, đồ ngọc. 198
- Địa vị của nghệ thuật ở Trung Hoa - Đồ tơ lụa Đồ đặc trong nhà - Đồ châu bảo - Quạt - Đồ sơn mài - Ngọc - Vải đồ đồng tuyệt đẹp - Nghề điêu khắc.
- III. Chùa chiền và cung điện. 208
- Kiến trúc Trung Hoa - Tháp bằng sứ ở Nam Kinh - Chùa ngọc ở Bắc Kinh - Miếu Khổng tử - Đền Nam giao - Cung điện Hốt Tất Liệt - Một ngôi nhà Trung Hoa - Phía trong - Màu sắc và hình thể.
- IV. Họa. downloadsachmienphi.com 215
1. Các bậc thầy trong ngành họa: Cố Khải Chi họa sĩ lớn nhất, thiên tài hay cuồng nhân? Bức tiểu họa của Hàn Dũ, phái cổ điển và phái lãng mạn, Vương Duy, Ngô Đạo tử, Huy Tồn nghệ sĩ hoàng đế, các bậc thầy đời Tống. 215
2. Đặc tính của môn họa Trung Hoa: bất chấp nguyên tắc viễn thị, tả chân, nét vẽ quan trọng hơn màu sắc, hình dạng và tiết điệu, diễn bằng cách gợi ý, quy ước và hạn chế, tính cách thành thực của nghệ thuật Trung Hoa. 226
- V. Đồ sứ.
- Nghệ thuật đồ gốm - Chế tạo đồ sứ - Bức đầu - Đồ Đồng Thanh - Nước men - Sự khéo léo của Hao Shih - chiu - Đồ phát lam - Thời Khang Hi - Thời Càn Long. 231

CHƯƠNG IV. DÂN TỘC VÀ QUỐC GIA

- I. Từ đời Nguyên đến đời Thanh. 241
1. Marco Polo đi thăm Hốt Tất Liệt: những nhà du lịch khó tưởng tượng được, những cuộc mạo hiểm ở Trung Hoa

Will Durant

của một người thành Venice, thắng cảnh và sự thịnh vượng của Hàng Châu, cung điện ở Bắc Kinh, cuộc xâm lăng của Mông Cổ, Thành Cát Tư Hãn, Hốt Tất Liệt, con người và chính sách, hậu cung của ông ta; những số triệu của Marco Polo.	241
2. Đời Minh và đời Thanh: Mông Cổ sụp đổ, đời Minh, Mãn Châu xâm chiếm Trung Hoa, đời Thanh, một minh quân, vua Càn Long gạt bỏ các tư tưởng Âu Tây.	252
II. Dân tộc và ngôn ngữ.	257
Dân số - Bề ngoài - Y phục - Những nét đặc biệt của các cuộc đàm thoại - Chữ viết.	
III. Đời sống hằng ngày.	265
1. Ở thôn quê: cảnh nghèo của nông dân, các phương pháp canh tác, gặt, trà, rau và cây ăn trái, tình khắc khổ, kiên nhẫn của nông dân.	265
2. Trong các cửa tiệm: các nghề may, lụa, xưởng phường, lao công, đường sá và kinh, thương nhân, tín dụng và tiền tệ, các thí nghiệm về tiền tệ, làm phát giấy bạc.	269
3. Ốc phát minh và khoa học: thuốc súng, pháo thăng thiên và chiến tranh, kim chi nam, sự nghèo nàn về các phát minh kỹ nghệ, địa lý, toán học, vật lý học, "phong thủy", thiên văn, y học, vệ sinh.	275
IV. Một tôn giáo không có giáo đường, giáo hội: tin dị đoan mà lại theo chủ nghĩa hoài nghi, ma quỷ, thờ Trời, đạo Khổng, đạo Lão, thuốc trường sinh, đạo Phật, bao dung tôn giáo và chiết trung, Hồi giáo, Ki Tô giáo, tại sao Ki Tô giáo thất bại ở Trung Hoa.	281
V. Sự chi phối của luân lý.	290
Quyền lực của luân lý trong xã hội T.H, gia đình, con cái, trình tiết, mai dâm, trai gái đi lại với nhau trước khi có vợ có chồng, hôn nhân và ái tình, một vợ một chồng, và nhiều vợ, vợ lẽ, ly dị, một nữ hoàng Trung Hoa, gia trưởng, đàn bà lệ thuộc đàn ông, tính tình người Trung Hoa	
VI. Một chính thể được Voltaire khen.	303
	357

Lịch Sử Văn Minh Trung Hoa

Cá nhân bị tiêu diệt, địa phương được tự trị, làng và tỉnh, luật pháp uyển chuyển, hình phạt nghiêm khắc, nhà vua, gián quan, các nha sở, sự chuẩn bị để làm quan, thi tuyển nhân tài để bổ dụng, chế độ khoa cử, hại và lợi của chế độ ấy.

CHƯƠNG V. CÁCH MẠNG VÀ PHỤC SINH

- I. Bạch hộc: 315
 Sự xung đột giữa Á và Âu, người Bồ Đào Nha - Người Ý Pha Nho - người Hòa Lan - người Anh - Buôn bán thuốc phiện - Loạn Thái Bình thiên quốc - Trung Nhật chiến tranh - Tình qua phân Trung Hoa - Khai phóng môn hộ - Từ Hi thái hậu - Các cải cách của Quang Tự - Quang Tự mất quyền - Bọn Quyền phi - Bối khoản.
- II. Một nền văn minh cáo chung: 325
 Các "sinh viên quĩ bồi thường" - Họ Âu hóa - Vai trò của họ trong việc làm cho Trung Hoa tan rã - Vai trò của nhà truyền giáo - Tôn Dật Tiên người theo Kitô giáo - Tuổi trẻ phiêu bạt - Muốn gặp Li Hồng Chương - Dự định làm cách mạng - Cách mạng thành công - Viên Thế Khải - Tôn Dật Tiên mất - Loạn lạc và cướp bóc - Chủ nghĩa cộng sản - Cuộc Bắc phạt - Tưởng Giới Thạch - Người Nhật ở Mãn Châu - Tại Thượng Hải.
- III. Bắt đầu một trật tự mới. 336
 Sự thay đổi ở làng mạc - Ở nhà thành - Nhà máy - thương mại - Nghiệp đoàn công nhân - Tiền lương - Tổ chức chính quyền mới - Chủ nghĩa quốc gia và sự Âu hóa - Hạ bộ Khổng Tử - Chống tôn giáo - Luân lý mới - Sự tiến triển của hôn nhân - Hạn chế sinh dục - Trai gái học chung - Các phong trào văn học và triết học mới - Văn học mới - Hồ Thích - Yếu tố phá hoại - Yếu tố hồi sinh.

LỊCH SỬ VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG

– LỊCH SỬ VĂN MINH TRUNG HOA –

WILL DURANT

(Nguyễn Hiến Lê dịch)

Chịu trách nhiệm xuất bản: Bùi Việt Bắc

Biên tập

Trình bày

Bìa

Sửa bản in



Nguyễn Văn Toại

Nguyễn Thăng

: Đỗ Duy Ngọc

: Nguyễn Thăng

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Thực hiện liên kết: Công ty TNHH Thư Lâm

In 500 bộ (4 cuốn) khổ 13x19 tại Xí nghiệp VHP Bến Thành
161 Bến Chương Dương, Q.1 TP. HCM, theo giấy
Quyết định xuất bản số 51-2005/CXB/39-147/VHTT ngày
3-11-2005 của Giám đốc Nhà Xuất bản VHTT.

In xong nộp lưu chiểu Quý I năm 2006

NXB Văn Hoá Thông Tin 43 Lò Đúc, Hà Nội.

"Trung Hoa sẽ đồng hoá kẻ
xâm lăng học được hết cái kĩ
thuật mà chúng ta gọi là kĩ nghệ
hiện đại (....)

Cách mạng, cũng như sự chết
và sự gắng sức tiến tới một thể
thức mới. Xét cho cùng chỉ là để
gạt bỏ những cặn bã vô ích và
kênh cang, nó cũng như mổ xẻ
thịt dư ; nó xảy ra khi có nhiều
cái đến tuổi chết rồi. Trung Hoa
đã chết nhiều lần, mà lần nào
cũng hồi sinh."

(Lời Kết)



8 935077 006629

